

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2020/HNGĐ-ST
Ngày 03-7-2020
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Huy Vĩnh

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Tr - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 170/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 110/2020/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Minh Tr, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Tổ dân phố 16, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh SONG TAE S, sinh năm 1963

Nơi cư trú: #4 Jogyeongdan-ro Deokjin-gu Jeonju-si Jeollabuk-do, Hàn Quốc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án chị Hoàng Thị Minh Tr trình bày:

Chị và anh SONG TAE S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng vào ngày 16 tháng 10 năm 2017. Việc kết hôn giữa chị và anh SONG TAE S không dựa trên tình yêu mà mục đích chủ yếu là để chị có cơ sở sang Hàn Quốc làm ăn. Sau khi chị và anh SONG TAE S kết hôn, anh SONG TAE S trở về Hàn Quốc sinh sống và từ đó đến nay chị không thể liên lạc được với anh SONG TAE S nữa. Xét thấy việc kết hôn giữa chị và anh SONG TAE S không trên cơ sở tình yêu, mặt khác từ khi đăng ký kết hôn cho đến nay chị Tr và anh SONG TAE S không còn liên lạc được với nhau. Vì vậy, chị làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh SONG TAE S.

Về con chung: Chị và anh SONG TAE S không có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Anh chị không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh SONG TAE S hiện đang ở nước ngoài, sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành ủy thác tư pháp cho cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc để tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo thời gian tiến hành phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo thời gian mở phiên tòa cho anh SONG TAE S.

Tại phiên tòa: Chị Hoàng Thị Minh Tr vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký về cơ bản đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử vụ án. Tòa án xét xử vắng mặt anh SONG TAE S và chị Hoàng Thị Minh Tr là đúng quy định tại điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ, có cơ sở xác định: Giữa chị Hoàng Thị Minh Tr và anh SONG TAE S đã không liên lạc với nhau từ lâu, hai bên không còn quan tâm đến nhau. Như vậy, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Minh Tr. Con chung, tài sản chung không có nên Hội đồng xét xử không phải xem xét. Chị Tr phải chịu án phí, và các chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Hoàng Thị Minh Tr và anh SONG TAE S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng vào ngày 16 tháng 10 năm 2017, theo quy định tại Điều 9, Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 đây là

hôn nhân hợp pháp. Anh SONG TAE S hiện đang sinh sống tại Hàn Quốc, theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 40, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về kết quả ủy thác tư pháp: Theo địa chỉ mà chị Hoàng Thị Minh Tr cung cấp cũng như địa chỉ mà anh SONG TAE S đã khai khi làm thủ tục đăng ký kết hôn với chị Hoàng Thị Minh Tr, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành ủy thác tư pháp cho cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc để tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh SONG TAE S. Ngày 02 tháng 3 năm 2020 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã nhận được kết quả ủy thác tư pháp là đã không tổng đạt được cho anh SONG TAE S vì người nhận không xác định. Theo yêu cầu của nguyên đơn, ngày 22 tháng 5 năm 2020 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án, Cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở Hàn Quốc và thông báo qua kênh dành cho người nước ngoài của Đài tiếng nói Việt Nam (VOV5) ba lần trong 03 ngày liên tiếp. Hết thời hạn 01 tháng, Tòa án tiến hành mở lại phiên tòa xét xử. Bị đơn là anh SONG TAE S tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh SONG TAE S.

[3] Về hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của chị Hoàng Thị Minh Tr và gia đình có đủ cơ sở kết luận: Giữa chị Hoàng Thị Minh Tr và anh SONG TAE S không có cuộc sống chung vợ chồng, vì từ sau khi làm thủ tục đăng ký kết hôn, anh SONG TAE S quay trở về Hàn Quốc. Thời gian từ khi kết hôn đến nay đã 03 năm, anh SONG TAE S không về Việt Nam lần nào để thăm lại chị Hoàng Thị Minh Tr, hai người không còn liên lạc với nhau nữa. Như vậy giữa anh SONG TAE S và chị Tr đã không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, không chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng xây dựng gia đình hạnh phúc. Như vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Minh Tr là chính đáng, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị xin ly hôn của chị Hoàng Thị Minh Tr đối với anh SONG TAE S.

[4] Về con chung và tài sản chung: Theo lời khai của chị Hoàng Thị Minh Tr, giữa chị và anh SONG TAE S không có con chung và tài sản chung nên chị không yêu cầu giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Minh Tr là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về phí ủy thác tư pháp: Chị Hoàng Thị Minh Tr phải chịu phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Hoàng Thị Minh Tr và anh SONG TAE S được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 207, Điều 266, khoản 1 Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, điểm c khoản 6 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Minh Tr được ly hôn với anh SONG TAE S.
2. Về nuôi con và chia tài sản: Chị Hoàng Thị Minh Tr trình bày giữa chị và anh SONG TAE S không có con chung và tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.
3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Minh Tr phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0001955 ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Thị Minh Tr đã nộp đủ.
4. Về phí ủy thác tư pháp: Chị Hoàng Thị Minh Tr phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) phí ủy thác tư pháp để tổng đạt Văn bản tố tụng của tòa án cho anh SONG TAE S. Chị Hoàng Thị Minh Tr được trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai số 0001973 ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Thị Minh Tr đã nộp đủ.

Chị Hoàng Thị Minh Tr còn phải nộp chi phí ủy thác tư pháp để tổng đạt bản án cho anh SONG TAE S.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Chị Hoàng Thị Minh Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Anh SONG TAE S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

6. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung

năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải, Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Hồ Điệp

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Vĩnh Vũ Thị Minh Nguyệt

Đặng Hồ Điệp

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Vĩnh Đào Tuấn Điệp

Đặng Hồ Điệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Nhiều Vũ Thị Minh Nguyệt

Đặng Hồ Điệp

